

Bản án số: 208/2022/HS-ST

Ngày: 10 – 11– 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tường Linh

Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Võ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Hoàng Đạt– Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/2022/HSST ngày 05/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2022/QĐXXST-HS ngày 20/10/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Tây T; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1979 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Đỗ Tấn Phong, Phường 09, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: Phạm Văn Chiêu, Phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trương Thị Kim N; Hoàn cảnh gia đình: Có 03 người con, con lớn nhất là Phạm Thuần Gia H sinh năm 2001, con thứ là Huỳnh Gia K sinh năm 2010 và con út là Cao Hoàng P sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/06/2022. (có mặt).

Bị hại:

Bà Phạm Thị Kim A, sinh năm 1989; Địa chỉ: Dương Quảng Hàm, Phường 05, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đức H; sinh năm 1976; Địa chỉ: Phạm Văn Chiêu, Phường 09, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 23 giờ, ngày 05/6/2022, chị Phạm Thị Kim A, sinh năm: 1989; HKTT: đường số 28, phường 6, quận Gò Vấp vừa đi công tác về nhà tại địa chỉ Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp thì phát hiện tại ngăn kéo bàn trang điểm trong phòng thay đồ bị mất nhiều món nữ trang bằng vàng và kim cương. Lúc này, chị A thông báo sự việc cho chồng là anh Lê Gia T biết và tiến hành kiểm tra lại Camera tại khu vực trước sân nhà phát hiện khoảng 13 giờ 57 phút ngày 05/6/2022 (chủ nhật) khi chị A và anh T vắng nhà thì người giúp việc là bà Nguyễn Thị Tây T, sinh năm: 1979; HKTT: Đỗ Tấn Phong, phường 9, quận Phú Nhuận; Chỗ ở: đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp mở cửa vào nhà Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp mặc dù bà T chỉ có lịch giúp việc từ thứ 2 đến thứ 7 mỗi tuần. Đến 14 giờ 08 phút cùng ngày thì bà T rời khỏi nhà. Sau khi kiểm tra camera thì chị A nghi ngờ bà T chính là người đã trộm cắp số nữ trang bằng vàng và kim cương nói trên nên đến ngày 06/6/2022, chị A đến Công an phường 5, quận Gò Vấp để trình báo toàn bộ sự việc.

Ngày 09/6/2022, Nguyễn Thị Tây T đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Gò Vấp để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội như sau: T làm người giúp việc dọn dẹp nhà cho gia đình chị Phạm Thị Kim A tại địa chỉ đường Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp từ ngày 23/5/2022 và được chị A tin tưởng giao chìa khóa nhà để T tự đến dọn nhà. Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ, ngày 4/6/2022, trong lúc chị A và anh Lê Gia T (là chồng của chị A) đi vắng (không có ở nhà) thì T có đến lau nhà và dọn nhà cho chị A. Trong lúc dọn dẹp T phát hiện ngăn kéo học tủ trong phòng ngủ của chị A không khóa nên T đã lục lọi và nhìn thấy trong học tủ lúc này có một số vàng và nữ trang nên Thi nảy sinh lòng tham và lấy trộm số tài sản gồm: 04 sợi dây chuyền vàng trắng, 01 đôi bông tai có đính hột xoàn, 01 lắc tay bị đứt có đính hột, 03 nhẫn vàng trắng đeo tay có đính hột, 02 nhẫn vàng trắng trơn. T gom hết số tài sản này cất giấu vào túi quần phía trước bên trái T đang mặc rồi đi xuống nhà đến học bàn làm việc của anh Lê Gia T (là chồng của chị A) lục lọi và lấy trộm thêm được 01 đôi bông tai vàng trắng có đính hột và 01 nhẫn vàng trắng đính hạt ngọc trai màu nâu. Sau khi lấy trộm xong, T mang toàn bộ số tài sản trên đến tiệm vàng Kim Thành Dung Khiêm trên đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp để bán một ít trong số tài sản trộm được và thu lợi bất chính được số tiền khoảng 13.000.000 đồng. Sau đó, số vàng và trang sức còn lại T mang về phòng trọ địa chỉ: Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp cất giấu. Đến khoảng 15 giờ, ngày 05/6/2022, Thi tiếp tục mang một số vàng và trang sức đã trộm đến tiệm vàng Kim Thành Dung Khiêm địa chỉ đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp để bán và thu lợi bất chính thêm được số tiền khoảng 12.000.000 đồng. Số tài sản còn lại gồm 01 dây chuyền vàng có mặt chữ H, 01 nhẫn vàng trắng có đính hột và 01 đôi bông tai có đính hột T mang về cất giấu trong phòng trọ địa chỉ: Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp. Sau đó, chị A đi về phát hiện mất tài sản nên chị A gọi điện thoại và nhắn tin cho T để nói chuyện nhưng T không nghe

máy và cũng không trả lời tin nhắn. Sau đó, do sợ bị phát hiện nên T trốn về quê ở Gia Lai đến khoảng 06 giờ 30, ngày 09/6/2022 thì T đến Công an quận Gò Vấp để đầu thú và tự nguyện giao nộp số tài sản chưa bán hết gồm 01 dây chuyền vàng có mặt chữ H, 01 nhẫn vàng trắng có đính hột và 01 đôi bông tai có đính hột, còn tổng số tiền 25.000.000 đồng T thu từ việc bán số tài sản đã trộm của chị A (như đã nêu trên) do T đã tiêu xài cá nhân ăn uống hết 10.000.000 đồng và mua xe máy hiệu Novou biển số 59D1 – 187.22 với giá 5.000.000 đồng nên chỉ còn lại 10.000.000 đồng T đã giao nộp 10.000.000 đồng cho Cơ quan Công an cùng 01 xe gắn máy Nouvo Biển số 59D1 – 187.22. Đồng thời T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Đức H, sinh năm: 1976; Nơi thường trú: đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp là chủ tiệm vàng Kim Thành Dung Khiêm địa chỉ 414 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp. Anh H khai như sau: Vào ngày 4/6/2022 và ngày 5/6/2022 anh H có mua 01 chiếc lắc vàng ý đã bị gãy, 03 chiếc nhẫn nhỏ vàng 14k, 01 sợi dây chuyền vàng trắng nhỏ loại dây nhuyễn và 01 đôi bông tai vàng trắng với tổng số tiền 25.000.000 đồng. Trước khi thu mua thì anh H đã hỏi bà T về nguồn gốc của số vàng, nữ trang này nhưng bà T trả lời là bán giùm cho chị chủ và có gọi điện thoại về nói chuyện với chị chủ. Sau khi đã hỏi kỹ các thông tin có liên quan đến nguồn gốc số vàng, nữ trang này thì anh H mới mua và đã đem nấu số vàng, nữ trang trên. Anh H hoàn toàn không biết số nữ trang này do bà T lấy trộm. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý Nguyễn Đức H về tội tiêu thụ tài sản kho người khác phạm tội mà có.

Vật chứng vụ án:

- 03 sợi dây chuyền vàng trắng, 01 đôi bông tai có đính hột xoàn, 01 lắc tay bị đứt có đính hột, 02 nhẫn vàng trắng đeo tay có đính hột, 02 nhẫn vàng trắng trơn (Số vàng này không thu hồi được do anh H đã đem đi nấu; Ngày 4/6/2022 và ngày 5/6/2022 T đem đến tiệm vàng Kim Thành Dung Khiêm có địa chỉ tại số 414 đường Phạm Văn Chiêu, phường 9, quận Gò Vấp bán cho anh Nguyễn Đức H được số tiền 25.000.000 đồng. Sau đó T tiêu xài cá nhân hết 10.000.000 đồng, mua xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22 hết 5.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng khi đến đầu thú đã nộp lại cho Cơ quan điều tra). Ngày 5/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả 10.000.000 đồng cho chị A, chị A nhận lại và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 dây chuyền vàng 18K có mặt chữ H, trọng lượng 3,018 gram. Tại bản kết luận định giá tài sản số 200/KL – HĐĐGTS, ngày 5/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp thì dây chuyền này có trị giá là 3.298.200 đồng; Ngày 5/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả cho chị A, chị A nhận lại và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 nhẫn tròn bằng bạc, trọng lượng 2,358 có đính đá tổng hợp, không phải kim cương. Tại bản kết luận định giá tài sản số 200/KL – HĐĐGTS, ngày 5/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận là không có giá trị mua bán trên thị trường và không có cơ sở để kết luận chính xác giá trị tài sản; Ngày 5/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả cho chị A, chị A nhận lại và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 đôi bông tai hình chữ x có chuỗi là vàng 18K và bông là vàng 24K, trọng lượng 3,612 gram có đính đá là kim cương tự nhiên (số lượng 100 viên, kích thước 1,20 mm, trọng lượng 0,9 carat). Tại bản kết luận định giá tài sản số 200/KL – HĐĐGTS, ngày 5/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự cấp quận của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp thì đôi bông tai này có trị giá là 13.691.320 đồng. Ngày 5/9/2022 Cơ quan điều tra đã trả cho chị A, chị A nhận lại và không có yêu cầu gì thêm.

- 01 xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22; Số khung: Y – 024241; Số máy: 5P11 – 024241 (Xe này T dùng 5.000.000 đồng bán vàng mua, ngày 3/9/2022 chị A có yêu cầu trả xe này cho chị Phạm Thị Kim A).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh dương (là tài sản cá nhân của T).

- 01 USB có lưu trữ đoạn video, hình ảnh ghi việc Nguyễn Thị Tây T chiếm đoạt tài sản của chị A

Tại bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 03/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Nguyễn Thị Tây T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tây T từ 09 đến 12 tháng tù.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A chiếc xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22; Số khung: Y – 024241; Số máy: 5P11 – 024241.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tây T chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh dương.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000 đồng.

- Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi hình bị cáo trộm tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Thị Tây T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo Nguyễn Thị Tây T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp qua định giá có tổng giá trị là 41.989.520 đồng, nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Do đó cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng bị cáo đầu thú, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, bị hại Phạm Thị Kim A vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại 01 phần tài sản bị trộm cắp và yêu cầu Hội đồng xét xử giao lại chiếc xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22; Số khung: Y – 024241; Số máy: 5P11 – 024241 do bị cáo T mua bằng tiền trộm tài sản của bị hại mà có và không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị hại là có cơ sở, nên quyết định giao lại chiếc xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22; Số khung: Y – 024241; Số máy: 5P11 – 024241 cho bà Phạm Thị Kim A. Bà A được quyền liên hệ các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xác lập sở hữu đối với chiếc xe trên.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh dương là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 USB ghi hình bị cáo trộm tài sản là vật chứng vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền bị cáo bán tài sản của bị hại và đã tiêu xài hết 10.000.000 đồng, mặc dù bị hại không yêu cầu bồi thường, nhưng Hội đồng xét xử xét đây là tiền thu lợi bất chính nên buộc bị cáo nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

- Đối với Nguyễn Đức H là người mua vàng của bị cáo T hoàn toàn không biết số nữ trang này do bị cáo T lấy trộm. Do đó, không đủ cơ sở để xử lý Nguyễn Đức H về tội tiêu thụ tài sản cho người khác phạm tội mà có.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Tây T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Tây T 09(chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính kể từ ngày 09/06/2022.

Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Kim A chiếc xe gắn máy biển số 59D1 – 187.22; Số khung: Y – 024241; Số máy: 5P11 – 024241. Bà A được quyền liên hệ các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xác lập sở hữu đối với chiếc xe trên.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Tây T chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A23 màu xanh dương.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 142/PNK ngày 30/09/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Gò Vấp) .

Tịch thu lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB ghi hình bị cáo trộm cắp tài sản.

- Buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 10.000.000 đồng để sung công quỹ nhà nước.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhân:

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Tường Linh